

HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG
KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN



BÀI TẬP LỚN MÔN
LẬP TRÌNH HƯỚNG DỊCH VỤ

ĐỀ TÀI : MODULE GIAO VIỆC

Lê Thị Quỳnh Nhi - B20DCCN487
Nguyễn Thu Thảo - B20DCCN655

Hà Nội, 2024

I. Phân tích

Thực hiện mô hình hóa dịch vụ REST cho Module “Giao việc” . Module này cụ thể:

- + Tạo và giao công việc mới : Người dùng có thể tạo công việc mới bằng cách cung cấp thông tin như tiêu đề công việc, mô tả, thời hạn hoàn thành, ưu tiên, danh sách người thực hiện, thông báo công việc cho những người thực hiện.

1. Phân tách quy trình thành các hành động chi tiết

1.1. Quy trình “Tạo và giao công việc mới” được chia theo các hành động chi tiết:

- Vào Team muốn giao việc
- Bắt đầu tạo công việc mới
- Xác thực quyền quản trị viên
- Nếu không phải quản trị viên -> Kết thúc quy trình
- Tạo công việc mới: nhập thông tin công việc bao gồm tiêu đề công việc, mô tả, thời hạn hoàn thành.
- Tạo danh sách Người thực hiện công việc
- Tìm người để thêm vào danh sách
- Chọn người dùng vào danh sách người thực hiện
- Nhấn tạo công việc mới
- Lưu “Công việc” vào CSDL
- Thông báo cho từng người có trong danh sách người thực hiện

2. Lọc ra các hành động không phù hợp

2.1. Quy trình “Tạo và giao công việc mới” (Không có hành động không phù hợp cần loại bỏ)

3. Xác định ứng viên dịch vụ thực thể:

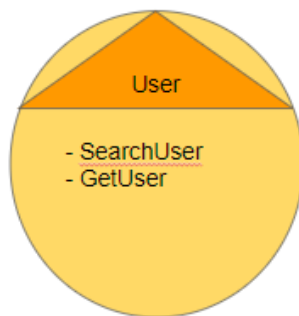
3.1. Quy trình “Tạo và giao công việc mới”:

Kết quả xác định các hành động bất khả tri :

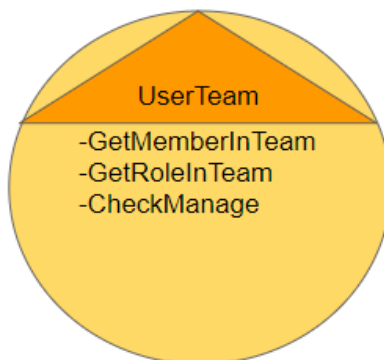
- Vào Team muốn giao việc
- Xác thực quyền quản trị viên
- Tạo danh sách Người thực hiện công việc
- Tìm người để thêm vào danh sách
- Chọn người dùng vào danh sách người thực hiện
- Nhấn tạo công việc mới
- Lưu “Công việc” vào CSDL
- Thông báo cho từng người có trong danh sách người thực hiện

Các hành động bất khả tri được phân loại là các ứng viên năng lực dịch vụ sơ bộ và được nhóm lại tương ứng vào các ứng viên năng lực dịch vụ :

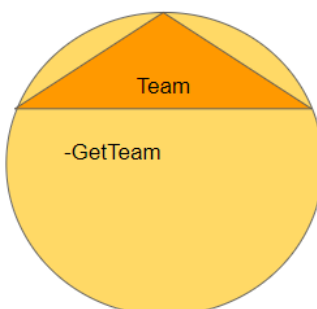
- Ứng viên dịch vụ Người dùng (User):
 - + SearchUser
 - + GetUser



- Ứng viên dịch vụ Thành viên trong bộ phận (UserTeam):

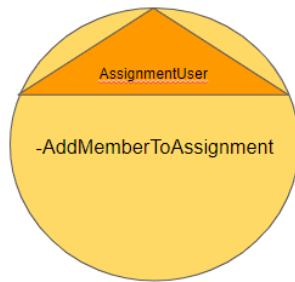


- Ứng viên dịch vụ Bộ phận (Team):
 - + GetTeam



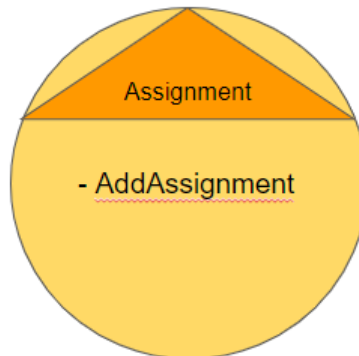
- Ứng viên dịch vụ Người thực hiện công việc (AssignmentUser):

+ AddMemberToAssignment



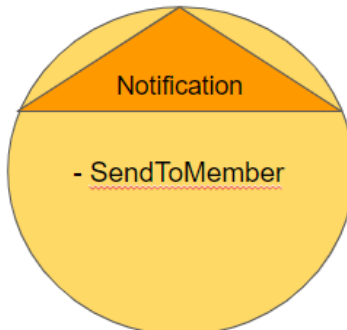
- Ứng viên dịch vụ Công việc (Assignment):

+ AddAssignment



- Ứng viên dịch vụ Thông báo (Notification):

+ SendToMember



4. Xác định logic quy trình cụ thể :

4.1. Quy trình “Tạo và giao công việc mới”:

Các hành động sau đây được coi là không bắt khả tri vì chúng dành riêng cho quy trình nghiệp vụ “Tạo và giao công việc mới” :

- Bắt đầu tạo công việc mới
- Tạo công việc mới: nhập thông tin công việc bao gồm tiêu đề công việc, mô tả, thời hạn hoàn thành.
- Chọn người dùng vào danh sách người thực hiện

Trong số các hành động này , hành động đầu tiên được coi là ứng cử viên năng lực dịch vụ là tạo nên cơ sở của một ứng viên dịch vụ tác vụ được gọi là

“Đăng ký môn học” . Các hành động còn lại được xác định là logic nội bộ trong dịch vụ tác vụ này :

CreateAssignment :

- Start

Ứng cử viên CreateAssignment với một năng lực dịch vụ duy nhất Start .

5. Xác định tài nguyên :

5.1. Tạo và giao công việc mới

Sau khi xem xét các yêu cầu xử lý của khả năng dịch vụ đã được xác định , các tài nguyên tiềm năng sau đây được xem xét :

_ /CreateAssignment Process/

_ /AssignmentUser/

_ /User/

_ /Assignment/

_ /Role/

_ /Team/

_ /Notification/

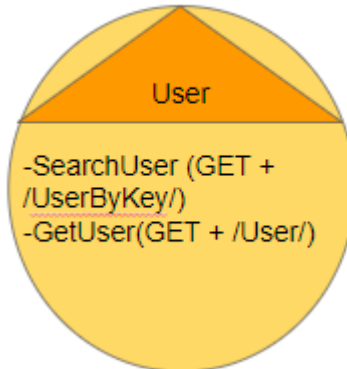
_ /UserRole/

Thiết lập một số ánh xạ sơ bộ giữa các tài nguyên và thực thể kinh doanh được xác định

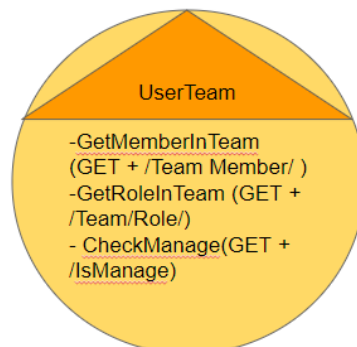
Entity	Resource
Assignment	_ /Assignment/
User	_ /User/
Role	_ /Role/
Team	_ /Team/
Notification	_ /Notification/
UserTeam_Role	_ /UserTeam_Role/
AssignmentUser	_ /AssignmentUser/
UserTeam	_ /UserTeam/

6. Liên kết năng lực dịch vụ với tài nguyên và các phương thức :

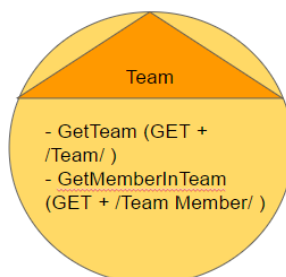
- Ứng viên dịch vụ Người dùng (User):
 - + SearchUser (GET + /UserByKey/)
 - + GetUser(GET + /User/)



- Ứng viên dịch vụ Quyền (Role)
- Ứng viên dịch vụ Người dùng trong Team (UserTeam):
 - + GetMemberInTeam (GET + /Team Member/)
 - + GetRoleInTeam (GET + /Team/Role/)

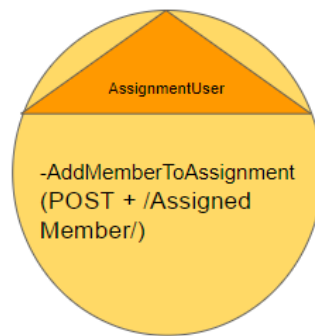


- Ứng viên dịch vụ Bộ phận (Team):
 - + GetTeam (GET + /Team/)
 - + GetMemberInTeam (GET + /Team Member/)



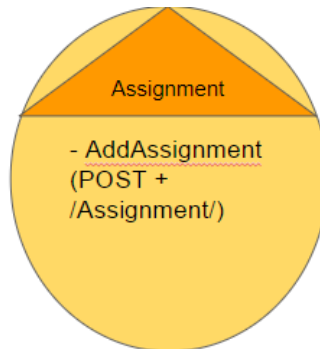
- Ứng viên dịch vụ Người thực hiện công việc (AssignmentUser):

+ AddMemberToAssignment (POST + /Assigned Member/)



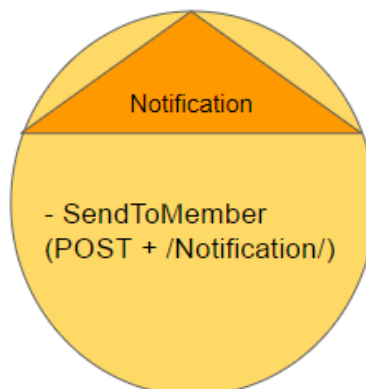
- Ứng viên dịch vụ Công việc (Assignment):

+ AddAssignment (POST + /Assignment/)



- Ứng viên dịch vụ Thông báo (Notification):

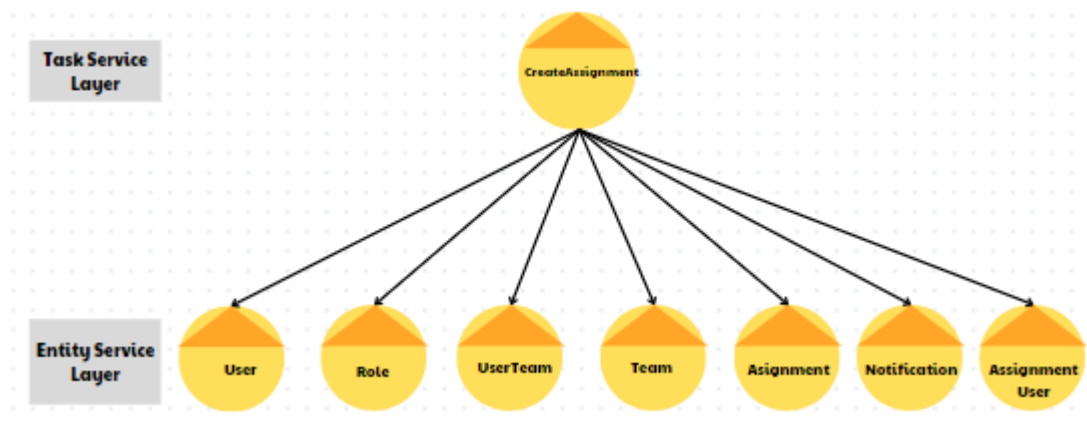
+ SendToMember (POST + /Notification/)



7.

8. Xác định ứng viên tổ hợp dịch vụ

8.1. Tạo và giao công việc mới



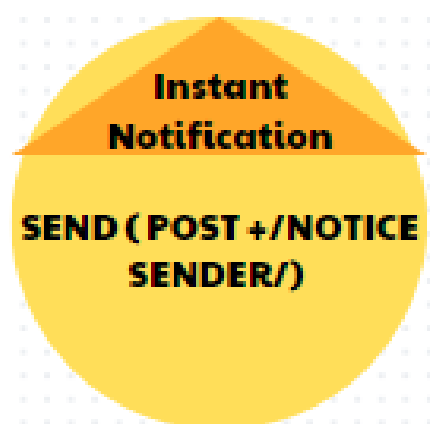
9. Phân tích các yêu cầu xử lý :

9.1. Tạo và giao công việc mới

- **Các chức năng mang tính chất tiện ích :**
 - + Gửi thông báo từ chối vì không có quyền
 - + Gửi thông báo thành công
- **Các hành động có yêu cầu xử lý quan trọng và chuyên biệt :**
 - + Kiểm tra xem người nhận tạo có quyền được tạo công việc trong nhóm đó hay không (Quản trị viên : QTV)

10.Xác định các ứng viên dịch vụ tiện ích (Và liên kết các tài nguyên phương thức):

10.1. Tạo và giao công việc mới



Ứng viên dịch vụ thông báo

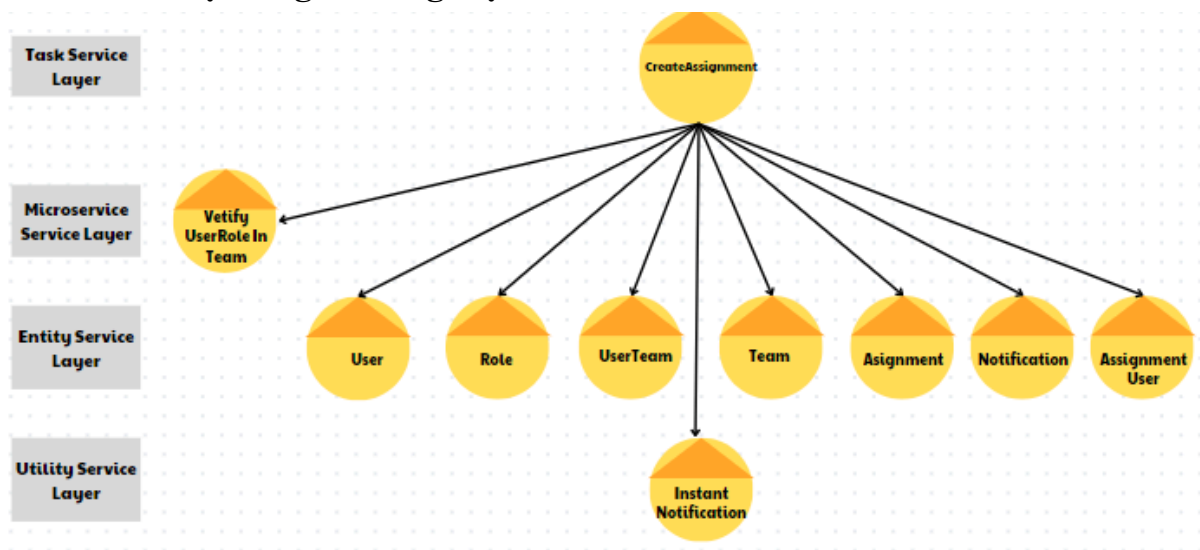
11.Xác định các ứng viên microservice (liên kết tài nguyên và phương thức)

11.1. Tạo và giao công việc mới

- Để cô lập việc xử lý hành động Kiểm tra xem người click tạo có quyền được tạo công việc trong nhóm đó hay không (Quản trị viên : QTV)” => đề xuất một ứng viên microservice có tên “Verify RoleUser In Team”

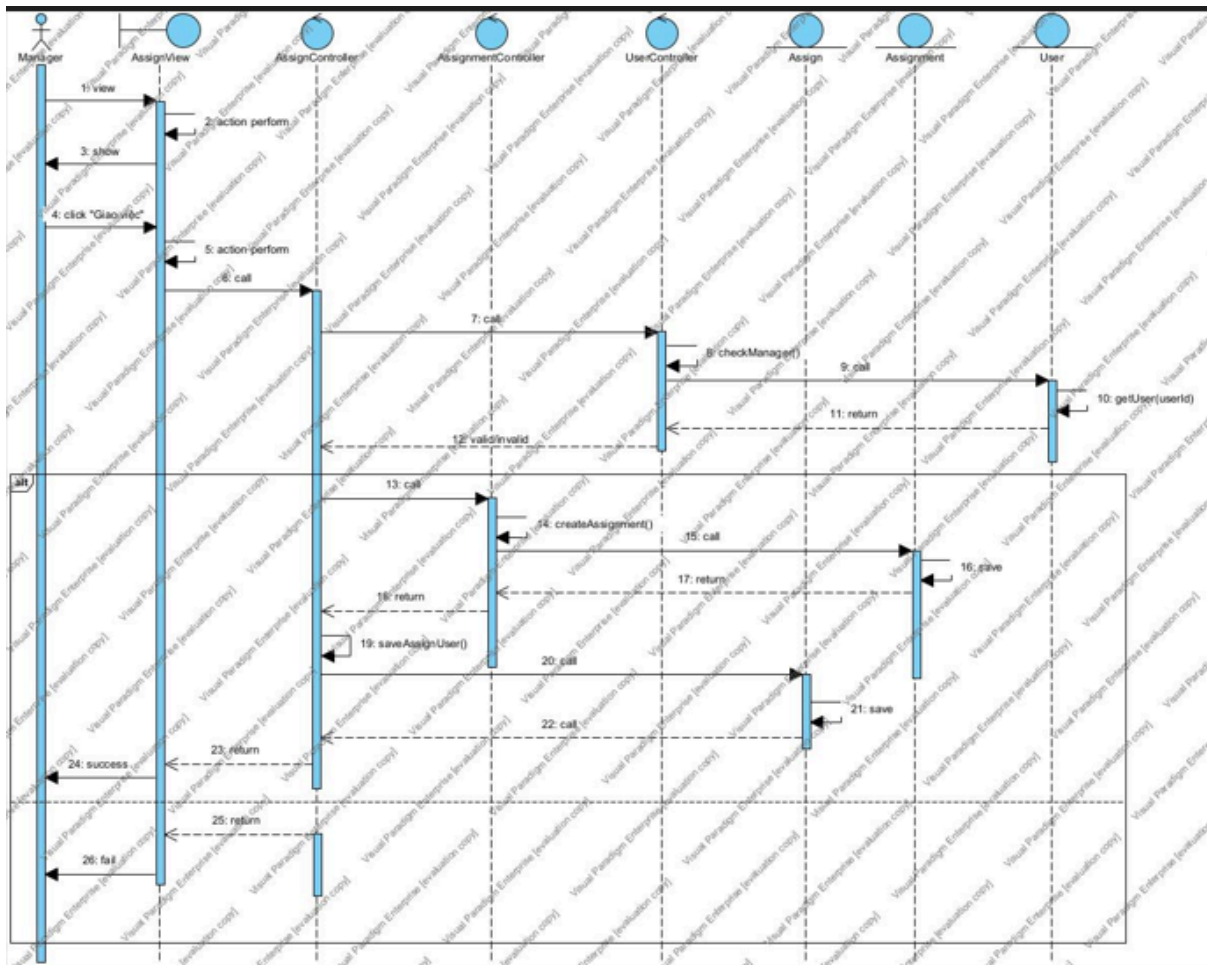
12.Cấu trúc phân cấp các ứng viên dịch vụ sau khi kết hợp và mở rộng:

12.1. Tạo và giao công việc mới



II. Thiết Kế :

1. Biểu đồ tuần tự



Nhóm 487655 :